

Số: /TB-THPTBK

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

THÔNG BÁO
Các khoản thu năm học 2024 - 2025

Căn cứ Công văn số 5307/SGDĐT-KHTC ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2024 - 2025 của các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nội dung phiên họp ngày 22 tháng 9 năm 2024 giữa nhà trường và Ban Đại diện cha mẹ học sinh các lớp;

Ban lãnh đạo trường THPT Bình Khánh thông báo các khoản thu năm học 2024 - 2025 như sau:

1. Về học phí: 100.000đ/tháng/HS (thu 9 tháng/năm). Nội dung các đối tượng được miễn (theo Nghị định 81/2021).

- Đối tượng được miễn:

+ Con của hạ sĩ quan, binh sĩ, chiến sĩ đang phục vụ có thời hạn trong lực lượng vũ trang.

+ Con của người hoạt động Cách mạng từ năm 1945 trở về trước, con của Anh hùng lực lượng vũ trang, con của anh hùng lao động trong kháng chiến, con liệt sĩ, con thương binh - bệnh binh, con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học (photo có công chứng giấy chứng nhận)

+ Học sinh mồ côi cả cha lẫn mẹ, không nơi nương tựa hoặc bị tàn tật, khuyết tật có khó khăn về kinh tế (có Giấy xác nhận của chính quyền địa phương).

+ Học sinh là người dân tộc Chăm và Khmer (dựa trên giấy khai sinh).

+ Học sinh là thành viên thuộc hộ nghèo (có mã số, có đơn đề nghị miễn giảm).

- Đối tượng được giảm 50%:

+ Học sinh là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên (photo có công chứng giấy chứng nhận).

+ Học sinh là con thứ 3 trong gia đình thuộc hộ nghèo (có mã số, có đơn đề nghị miễn giảm).

+ Học sinh có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo qui định của Thủ Tướng Chính phủ (có mã số, có đơn đề nghị miễn giảm).

2. Các khoản thu đối với dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục theo Nghị quyết số 13/2024/NQ-HĐND và các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác

2.1. Khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ giáo dục	Mức thu	Ghi chú
- Dịch vụ tổ chức phục vụ, quản lý và vệ sinh bán trú.	230.000đ/HS/tháng	Khoản thu để chi trả tiền công cho CBGVNV tham gia công tác tổ chức bán trú, mua sắm vật dụng phục vụ vệ sinh bán trú (theo yêu cầu của HS) .
- Dịch vụ khám sức khỏe HS ban đầu.	22.000đ/năm/HS	Công tác tổ chức khám sức khỏe định kỳ, nhập dữ liệu kết quả khám định kỳ của từng HS; Tiền công khám.
- Dịch vụ tiện ích ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số.	30.000đ/tháng/HS	Các dịch vụ liên quan đến ứng dụng CNTT và CDS trong giảng dạy và đánh giá (Học trực online, Ứng dụng quản lý điểm danh AI, trang bị mạng Wifi, cước phí) (bắt buộc) .
- Dịch vụ đưa rước HS bằng ô tô.	Tuyến đường dưới 5km: 10.000đ/HS/tháng Tuyến 5km trở lên: 8.000đ/HS/tháng	Khoản thu để tổ chức xe đưa rước HS (theo yêu cầu của HS) .
2.2. Các khoản thu tổ chức các hoạt động giáo dục khác		
- Tiền tổ chức 2 buổi/ngày:	300.000đ/HS/tháng	Tổ chức các hoạt động GD nhằm nâng cao chất lượng GD theo yêu cầu cần đạt của các bộ môn trong chương

		trình PT từ 4-8 tiết/tuần. Tổ chức các hoạt động khác thuộc kế hoạch 2 b/ngày (Câu lạc bộ học thuật, năng khiếu, GD STEM).
- Tiền tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài (đối với khối 10, 11).	250.000đ/HS/tháng	Khoản thu để tổ chức học ngoại ngữ với người nước ngoài không bao gồm tiền đăng ký thi chứng chỉ quốc tế mua sắm học liệu của HS (tự nguyện, không bắt buộc).
2.3. Các khoản thu tổ chức các hoạt động GD thực hiện các Đề án		
Tiền tổ chức dạy Tin học chứng chỉ quốc tế (đối với khối 10, 11).	80.000đ/HS/tháng	Khoản thu để tổ chức các lớp thực hiện đề án theo QĐ 762/QĐ-UBND dạy Tin học theo chuẩn quốc tế (tự nguyện, không bắt buộc).
2.4. Các khoản thu cho cá nhân học sinh		
Tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú.	300.000đ/HS/năm	Mua sắm các tiết bị vật dụng phục vụ cho HS bán trú trong 1 năm (theo yêu cầu của HS).
Học phẩm.	50.000đ/HS/năm	- Học phẩm để HS thực hiện Chương trình GDPT 2018 (Ấn chỉ ấn phẩm liên quan với HS: hồ sơ học bạ, giấy làm đề, giấy thi, giấy nháp).
Tiền nước uống.	10.000đ/HS/tháng	Tiền nước uống của HS.
Tiền mua bảo hiểm tai nạn.	30.000đ/HS/năm, có giá trị từ 01/9/2024 đến 31/8/2025	

***Lưu ý**

- Các Khoản thu theo năm như tiền Dịch vụ khám sức khoẻ HS ban đầu, tiền mua sắm thiết bị, vật dụng phục vụ bán trú, tiền Học phẩm, tiền mua bảo hiểm tai nạn: ***Thời gian đóng tiền là trước ngày 07 tháng 10 năm 2024.*** Hình thức đóng qua tài khoản của nhà trường và tại phòng Tài vụ nhà trường.

- Thời gian đóng tiền học phí, tiền dịch vụ tổ chức dạy buổi hai và tiền tham gia hoạt hàng tháng: ***Thời gian đóng tiền là trước ngày 15 hàng tháng. Riêng tháng 9 năm 2024, thời gian đóng tiền là trước ngày 07 tháng 10 năm 2024.***

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- GVCN các lớp;
- Ban đại diện CMHS;
- Niêm yết bản tin;
- Công TTĐT của trường;
- Lưu: VT, HT.

Ngô Tấn Hưng